

Số: 1103/SCT-QLXNK

Gia Lai, ngày 20 tháng 10 năm 2016

V/v báo cáo tình hình triển khai công tác  
hội nhập kinh tế quốc tế năm 2016

Kính gửi: Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế.

Thực hiện công văn số 27/BCĐLNKT-VP ngày 26/9/2016 của Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế và công văn số 1445/VP-KT ngày 10/10/2016 của Văn phòng UBND tỉnh, về việc báo cáo tình hình triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế năm 2016.

Sở Công Thương - Cơ quan thường trực Ban HNKTQT tỉnh báo cáo như sau:

### **I. Tình hình chung:**

Trong 9 tháng đầu năm 2016, mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn tiếp tục chuyển biến tích cực. Về sản xuất nông nghiệp đã tập trung đầu tư theo hướng phát triển bền vững, gắn kết với chế biến và tiêu thụ; không để lây lan dịch bệnh trên gia súc, gia cầm. Giá trị sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu, tổng nguồn vốn huy động và cho vay ngân hàng đều tăng so với cùng kỳ. Giá cả thị trường ổn định, các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn trái phiếu chính phủ, vốn ODA được phân bổ kịp thời. Tình hình an ninh chính trị, an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì tình hình sản xuất kinh doanh vẫn còn gặp nhiều khó khăn; khô hạn xảy ra trên diện rộng gây thiệt hại đến sản xuất nông nghiệp và ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân; vi phạm lâm luật vẫn diễn biến phức tạp; giá cả các mặt hàng xuất khẩu biến động thất thường; cải cách thủ tục hành chính tuy có nhiều chuyển biến tích cực nhưng vẫn chưa đạt được kết quả như mong muốn.

Trong đó công tác hội nhập kinh tế quốc tế (HNKTQT) đã đạt được những kết quả nhất định góp phần không nhỏ vào quá trình thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh nhất là trong thời điểm hiện nay, đất nước ta đang hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới.

### **II. Kết quả hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế trên một số lĩnh vực cụ thể như sau:**

#### **1. Công tác tuyên truyền:**

Sau khi Quốc hội ban hành Nghị quyết số 71/2006/NQ-QH11 ngày 29/11/2006 về việc phê chuẩn Nghị định thư gia nhập Hiệp định thành lập tổ chức thương mại thế giới (WTO) của nước CHXHCN Việt Nam. Từ đó đến nay, Cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh đã không ngừng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về các nội dung cam kết của Việt Nam trong WTO cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người lao động của các cơ quan đơn vị và toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh, thông qua nhiều hình thức như: Các

bản tin trên sóng phát thanh, truyền hình; các tài liệu hội nghị; các ấn phẩm tuyên truyền, tờ rơi; các hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức về HNKTQT...

Bên cạnh đó, trọng quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã chỉ đạo sát sao việc nghiên cứu các nội dung cam kết gia nhập WTO gắn với nội dung quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý của ngành, đơn vị mình để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có sự nghiên cứu sâu rộng đảm bảo quá trình áp dụng pháp luật thực hiện chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan chuyên môn phải trên cơ sở hiểu rõ và phù hợp với các nội dung cam kết khi Việt Nam gia nhập WTO.

Đài phát thanh và truyền hình, Báo Gia Lai thường xuyên đăng tải, tuyên truyền những kiến thức về Hội nhập kinh tế quốc tế, chính sách pháp luật của nhà nước; các cam kết của Việt Nam khi gia nhập Tổ chức thương mại thế giới, các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia gần đây nhất là Hiệp định đối tác xuyên Thái bình dương TPP, Hiệp định thương mại tự do VN-EAEU...

Định kỳ phát sóng 01 số/tháng chuyên mục truyền hình Công Thương, chuyên mục khoa học và đời sống, chuyên mục cải cách hành chính. Tích cực tuyên truyền những thành tựu, tiềm năng kinh tế của Gia Lai trong khu vực tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia nhằm thu hút và nâng cao hiệu quả đầu tư của tỉnh trong khu vực. Lồng ghép, tuyên truyền, phổ biến Luật biên giới quốc gia, quy chế biên giới, Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia Việt Nam - Campuchia và chủ trương của hai chính phủ về việc triển khai nhiệm vụ phân giới cắm mốc giữa tỉnh ta với tỉnh Ratanakiri - Campuchia đặc biệt là Lễ khánh thành cột mốc số 30 trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia hoàn thành vào tháng 12/2015.

Tổ chức các Hội Nghị phổ biến kiến thức về Hội nhập kinh tế quốc tế về các nội dung cam kết HNKTQT và lộ trình thực thi cam kết của Việt Nam, các FTA đa phương và song phương mà Việt Nam đã ký kết và đang tham gia đàm phán. 9 tháng đầu năm 2016 Sở Công Thương đã thực hiện và phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ Công Thương tổ chức 04 hội nghị về Hội nhập kinh tế quốc tế, với khoảng 560 lượt đại biểu của các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các tỉnh khu vực Tây nguyên tham dự.

Tổ chức các đoàn đại biểu đại gồm đại diện các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp trên địa bàn tham gia các hội nghị phổ biến các Hiệp định thương mại tự do Việt Nam vừa tham gia ký kết do Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao tổ chức tại các tỉnh bạn như Đắk Lắk, Lâm Đồng, Tp. HCM; Hội nghị Tham tán thương mại tại Đà Nẵng; Diễn đàn xúc tiến thương mại, đầu tư tại Pnompenh - Campuchia.

## **2. Công tác cải cách hành chính:**

Thực hiện Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, địa phương tổ chức rà soát, điều chỉnh hồ sơ, quy trình, các bước thực hiện và những vấn đề liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định. Tổ chức kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại cơ quan, đơn vị, rà soát, bố trí và phân công công chức có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định. Ban hành Quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo quy định mới.

Cơ chế một cửa liên thông được thực hiện trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) thuộc các lĩnh vực: Đầu tư, đất đai; đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép xây dựng; tư pháp và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của nhiều cơ quan hành chính nhà nước đã được triển khai thực hiện.

UBND tỉnh đã chú trọng chỉ đạo, điều hành trong việc đảm bảo công khai, minh bạch các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; thường xuyên rà soát, hoàn thiện, đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh để đảm bảo sự thuận lợi nhất cho các cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 828/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2016 của tỉnh với 07 nội dung về cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách tài chính công; hiện đại hóa nền hành chính; công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về CCHC. Theo đó, xác định rõ mục tiêu, kết quả phải đạt trong năm; đề ra nhiệm vụ, giải pháp thực hiện CCHC theo từng lĩnh vực; phân công cụ thể trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và thời gian hoàn thành kế hoạch. Đến nay, công tác cải cách hành chính đang được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

Công tác cải cách thủ tục hành chính tiếp tục được triển khai toàn diện, hiệu quả; việc tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan đến kiểm soát TTHC, cải cách TTHC được thực hiện thường xuyên và đa dạng dưới nhiều hình thức khác nhau. Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và 100% đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tiếp tục nâng cao chất lượng cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đã đơn giản hóa, công khai, minh bạch thủ tục tạo thuận lợi tối đa cho người dân trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

### **3. Về hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu:**

Thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh ngày càng đa dạng, phong phú, đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 9 tháng/2016 đạt 34.217,42 tỷ đồng, đạt 77,41% kế hoạch và tăng 14,57 % so với cùng kỳ năm trước; Hệ thống thương mại phát triển khá nhanh về số lượng, quy mô hoạt động ở cả thành thị, vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, gắn kết giữa người sản xuất với tiêu thụ hàng hóa. Phong trào vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Đưa hàng Việt về nông thôn” được chú trọng triển khai thực hiện, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của người dân và tạo được sự ổn định cho thị trường hàng hóa.

Hiện trên địa bàn tỉnh có hơn 40 doanh nghiệp tham gia xuất khẩu thường xuyên, chủ yếu là các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản, hầu hết đều có cơ sở chế biến quy mô công nghiệp đang hoạt động, hệ thống kho chứa được đầu tư. Bước đầu các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đã đầu tư đổi mới công nghệ, chú trọng áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất, chế biến, tuy vậy vẫn còn nhiều hạn chế.

Mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh là hàng nông sản với một số mặt hàng cụ thể như: cà phê, cao su, sản lát, sản phẩm gỗ..., các sản phẩm này đã có mặt trên thị trường của hơn 40 quốc gia. Đặc biệt một số ngành hàng đã đáp ứng được yêu cầu chất lượng đối với thị trường khó tính, như: Mỹ, EU, Nhật Bản... điển hình là

cà phê với kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này trung bình trên 100 triệu USD/năm.

Kim ngạch xuất khẩu của tỉnh thực hiện 9 tháng đạt 279,86 triệu USD đạt 70% kế hoạch, tăng 28,4% so với cùng kỳ. Một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực như cà phê, sắn lát, cao su tăng cao (hơn 40% so với cùng kỳ).

Kim ngạch nhập khẩu 9 tháng đạt 100 triệu USD, đạt 68,9% kế hoạch, giảm 30,4% so với cùng kỳ.

Nhằm tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại trên địa bàn, UBND tỉnh đã ký ban hành quyết định số 32/2016/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 quy định nội dung xúc tiến thương mại được hỗ trợ và mức hỗ trợ kinh phí hoạt động xúc tiến thương mại địa phương trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại ra nước ngoài như tuyên truyền, giới thiệu cho các doanh nghiệp trên địa bàn tham gia các đoàn xúc tiến thương mại do Bộ Công Thương tổ chức sang thị trường các nước LB Nga, CH Pháp, CHLB Đức. Tổ chức hội chợ hàng Việt tại tỉnh Ratanakiri – Campuchia.

#### **4. Lĩnh vực thu hút đầu tư:**

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 về việc Quy định về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng tại địa bàn tỉnh Gia Lai nhằm tăng cường thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước; Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 phê duyệt danh mục dự án kêu gọi đầu tư tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2018 với 53 dự án được kêu gọi đầu tư trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Về thu hút đầu tư nước ngoài vào tỉnh: Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (FDI) với 05 dự án hoạt động chủ yếu trên lĩnh vực chế biến xuất khẩu cà phê, thu mua nông sản, khai thác đá với tổng vốn đầu tư 205 tỷ đồng. Đến nay các dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và đã góp phần tạo việc làm, chuyển giao công nghệ, nâng cao kỹ năng quản trị cho các doanh nghiệp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Về đầu tư của tỉnh ra nước ngoài:

- + Đầu tư sang Campuchia: Đến nay, Bộ Kế hoạch và đầu tư đã cấp 12 giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài cho các doanh nghiệp trên địa bàn Gia Lai đầu tư sang Campuchia với tổng vốn đầu tư đăng ký 702 triệu USD, đầu tư tròn 64.940 ha Cao su, 02 nhà máy chế biến mủ cao su, 01 nhà máy chế biến gỗ với công suất 10.000 m<sup>3</sup>/năm, 01 dự án khai thác và chế biến mỏ sắt. Tổng số vốn đã thực hiện đến nay hơn 404 triệu USD, đạt 57,54%.

- + Đầu tư sang Lào: Bộ Kế hoạch và đầu tư đã cấp 11 giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư sang Lào với tổng vốn đăng ký hơn 571 triệu USD, đến nay đã thực hiện hơn 372 triệu USD, đạt 65,14%. Chủ yếu đầu tư trong lĩnh vực trồng và chế biến cao su, mía đường, thủy điện, khai thác quặng sắt.

#### **5. Về phát triển nông nghiệp:**

Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích phát triển các loại hình kinh doanh theo hướng kết hợp giữa Nông nghiệp - Công nghiệp - Xuất khẩu hoặc giữa nhà máy

chế biến với các hộ nông dân, thông qua các hợp đồng kinh tế về mua bán nguyên liệu, cung cấp dịch vụ, ứng vốn.

Tăng cường công tác khuyến nông, khuyến công, khuyến lâm, thực hiện các mô hình đa dạng hóa các loại cây trồng, vật nuôi để nâng cao hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích, hỗ trợ nâng cao trình độ cơ giới trong nông nghiệp, hỗ trợ phát triển công nghệ sau thu hoạch, nâng cao chất lượng các mặt hàng nông sản xuất khẩu, chế biến sâu các sản phẩm như cà phê, cao su, gỗ tinh chế.

Thường xuyên tuyên truyền phổ biến, khuyến khích người dân áp dụng VIETGAP (thực hành sản xuất nông nghiệp tốt) để tạo sản phẩm chất lượng cao đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu. Tổ chức các lớp tập huấn về phổ biến kiến thức sản xuất thực phẩm an toàn cho nông dân tại các huyện (TP.Pleiku, TX. An Khê, TX Ayun Pa, Mang Yang, Đak Pơ, Chư Sê, Kbang, Chư Pưh, Phú Thiện), sâu bệnh hại trên các loại cây trồng, mô hình quản lý ứng dụng quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên cây hồ tiêu, mô hình chăn nuôi heo theo tiêu chuẩn VietGap, tập huấn về kỹ thuật gieo ươm cà phê cho các chủ cơ sở kinh doanh giống cà phê... Tổ chức diễn đàn trao đổi, tạo liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân sản xuất mía, mì,...Người dân đã áp dụng tiêu chuẩn VietGAP trong sản xuất rau an toàn, tạo sản phẩm chất lượng đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của người tiêu dùng. Nông dân ý thức được kỹ năng chọn, tạo giống phù hợp với địa phương, mùa vụ, cho năng suất cao, phẩm chất tốt.

#### **6. Về phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ:**

Tích cực triển khai hoạt động thông báo và hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) đến các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Cập nhật các quy chuẩn kỹ thuật mới của các ngành, lĩnh vực có liên quan đến các sản phẩm hàng hóa trọng điểm của tỉnh như cà phê, tiêu...Chủ động trong việc thông tin cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu chủ lực của tỉnh về các hàng rào kỹ thuật trong thương mại tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm; phổ biến và hướng dẫn xây dựng tiêu chuẩn cơ sở về nhãn hàng hoá theo quy định pháp luật cho các doanh nghiệp và các cán bộ quản lý ở huyện, thị xã.

Xây dựng cơ sở dữ liệu Tiêu chuẩn Việt Nam thuộc các lĩnh vực về Hệ thống quản lý chất lượng, thực phẩm và an toàn thực phẩm, môi trường và nông nghiệp - vật tư nông nghiệp.

#### **7. Các công tác khác:**

Trong 9 tháng đầu năm 2016, UBND tỉnh đã phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Gia Lai đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030; Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ đẩy mạnh công tác du lịch năm 2016 và cả giai đoạn 2016-2020. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch tỉnh thông qua Website chuyên về quảng bá du lịch [dulichpleiku.gialai.gov.vn](http://dulichpleiku.gialai.gov.vn), thông qua phương tiện hàng không của hãng hàng không Vietjet Air tại thành phố Hồ Chí Minh; Phối hợp với các tổ chức, địa phương như Hiệp hội Du lịch Việt Nam, Sở Du lịch TP Hồ Chí Minh, Bình Định, Quảng Nam, Đắk Lắk, Diễn đàn doanh nghiệp du lịch vừa và nhỏ VTF... trong việc hỗ trợ tỉnh xây dựng sản phẩm và kế hoạch liên kết, hợp tác phát triển du lịch; Tổ chức một số đoàn khảo sát đến Gia Lai, tạo điều kiện các doanh nghiệp tiếp cận với Gia Lai, có những đề xuất, ý tưởng hỗ trợ cho phát triển du lịch của tỉnh; Phối hợp Hiệp hội Du lịch Việt Nam khảo sát các điểm phát triển du lịch của Campuchia; Trao đổi kinh nghiệm phát triển du lịch với đoàn công tác

Campuchia thăm, khảo sát các điểm du lịch và làm việc tại tỉnh. Tham gia một số hội thảo, hội nghị như: Hội nghị liên kết hợp tác phát triển du lịch 04 tỉnh Bình Định-Phú Yên-Đắk Lắk-Gia Lai tại Bình Định; Hội chợ VITM-Hà Nội do Hiệp hội Du lịch Việt Nam; Ngày hội Du lịch TP Hồ Chí Minh năm 2016; Hội chợ Du lịch quốc tế ITE HCM 2016 tháng 9/2016. Triển khai các nội dung ký kết về hợp tác phát triển du lịch giữa Gia Lai với Thành phố Hồ Chí Minh.

9 tháng đầu năm 2016, Tổng lượt khách đến Gia Lai ước đạt 177.990 lượt, chủ yếu là khách nội địa, tăng 14% so với cùng kỳ, đạt 75% so với kế hoạch. Tổng doanh thu du lịch đạt 134,5 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ, đạt 67% so với kế hoạch. Nộp ngân sách nhà nước ước đạt 10 tỷ đồng, tăng 12,5% so với cùng kỳ.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về môi trường trong việc thẩm định đề án bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư vào khu công nghiệp; xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu; quản lý chất thải nguy hại... Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ sở gây ô nhiễm môi trường đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải, khắc phục ô nhiễm; các dự án được đầu tư xây dựng, hoạt động trên địa bàn tỉnh phải có cam kết bảo vệ môi trường, xử lý triệt để các cơ sở vi phạm theo quy định.

Tỉnh đã ban hành các chương trình, kế hoạch đẩy mạnh công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế gắn với thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về hội nhập quốc tế; những thuận lợi khó khăn thách thức đối với an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội trong quá trình hội nhập, nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân, cảnh giác trước những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng quá trình hội nhập quốc tế để có các hoạt động gây mất an ninh trật tự. Tăng cường quan hệ đối ngoại, hợp tác với chính quyền, với công an các tỉnh của Campuchia giáp biên giới tỉnh ta theo đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước.

### **III. Tồn tại, hạn chế:**

- Nhận thức của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về hội nhập kinh tế quốc tế còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm đến tác động của hội nhập quốc tế thông qua các FTA đã, đang và sẽ ký kết; dẫn đến chưa đầu tư đúng mức trong việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học kỹ thuật để nâng cao năng lực cạnh tranh của hàng hóa, chưa chú trọng tiếp cận các thông tin về hội nhập để xây dựng chiến lược kinh doanh lâu dài.

- Việc triển khai thực hiện chương trình hành động của tỉnh, của các ngành về công tác hội nhập kinh tế quốc tế hiệu quả chưa cao. Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong quá trình thực hiện còn chưa chặt chẽ, đồng bộ.

- Năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý và công tác chuyên môn liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp tới hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn còn hạn chế, quá trình triển khai nhiệm vụ hiệu quả chưa cao.

- Nhận thức và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong tỉnh đối với công tác hội nhập kinh tế quốc tế đôi lúc còn mơ hồ, chưa chủ động tiếp cận nguồn thông tin về hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế, chưa nhận thức được cơ hội và thách thức do hội nhập quốc tế mang lại.

- Gia Lai là một tỉnh miền núi, xuất phát điểm thấp, hạ tầng giao thông chưa phát triển nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nền kinh tế của tỉnh chủ yếu vẫn phát triển theo chiều rộng, chất lượng tăng trưởng một số ngành còn thấp. Sản xuất nông nghiệp còn ảnh hưởng nhiều bởi thời tiết, chưa áp dụng công nghệ cao vào trong sản xuất nông nghiệp và còn mang tính tự phát; Công nghiệp chế biến chưa phát triển nên giá trị gia tăng thấp, khả năng cạnh tranh hàng hóa xuất khẩu và tiêu dùng không cao; chưa xây dựng được nhiều thương hiệu hàng hóa có uy tín trên thị trường trong và ngoài nước. Doanh nghiệp của tỉnh nhiều nhưng chủ yếu là vừa và nhỏ, chậm đổi mới công nghệ, tiềm lực khoa học công nghệ vẫn còn thiếu và yếu...nên khả năng thích ứng với hội nhập kinh tế quốc tế còn chậm sẽ là một thách thức lớn cho tỉnh ta khi hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới.

#### **IV. Giải pháp thời gian đến:**

1. Tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ của Ban hội nhập quốc kinh tế quốc tế của tỉnh, phát huy và nâng cao vai trò của các thành viên trong từng lĩnh vực được phân công phụ trách.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức về Hội Nhập kinh tế quốc tế cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người lao động của các cơ quan đơn vị và toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh, thông qua nhiều hình thức như: Xây dựng Sổ tay hội nhập kinh tế quốc tế; các bản tin trên sóng phát thanh, truyền hình; các ấn phẩm tuyên truyền, tờ rơi, các hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức về HNKTQT.

3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin theo Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế và Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông môi trường hướng ứng ngày môi trường thế giới, chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn...; Thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2020; hậu kiểm các dự án sau khi được phê duyệt đánh giá tác động môi trường, xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

4. Triển khai một số công việc cụ thể như: Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 26/2016/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định về một số chính sách hỗ trợ đầu tư áp dụng tại địa bàn tỉnh Gia Lai nhằm tăng cường thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước. Xúc tiến mời gọi các doanh nghiệp trong và ngoài nước tham gia thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 766/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 về việc phê duyệt danh mục dự án kêu gọi đầu tư tỉnh Gia Lai giai đoạn 2016-2018. Tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Gia Lai năm 2016 dự kiến vào tháng 11-2016, đây là cơ hội tốt để các doanh nghiệp tìm kiếm cơ hội đầu tư tại tỉnh Gia Lai.

5. Rà soát, đánh giá khả năng cạnh tranh các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của tỉnh để có biện pháp hỗ trợ thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả và tăng cường khả năng cạnh tranh dựa trên cơ sở tranh thủ những tiến bộ mới của khoa học – kỹ thuật và công nghệ; Tăng cường hoạt động xuất khẩu, đẩy mạnh công tác xúc tiến

thương mại trong nước và nước ngoài, tích cực khai thác thị trường mới, giảm dần sự phụ thuộc vào các thị trường truyền thống, nâng cao chất lượng, mẫu mã hàng hoá, tăng cường đầu tư chế biến sâu, hạn chế sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm thô nhằm tăng giá trị xuất khẩu trên một đơn vị sản phẩm và để tiếp cận gần hơn với các thị trường lớn.

6. Tăng cường đẩy mạnh công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế gắn với thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội đảm bảo an ninh trật tự, tích cực tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân phối hợp tham gia tạo nền móng vững chắc cho an ninh biên giới góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

**V. Cung cấp thông tin cơ quan thường trực Ban HNKTQT tỉnh Gia Lai:**

Sở Công Thương tỉnh Gia Lai (Phòng Quản lý xuất nhập khẩu)

Số 17, Trần Hưng Đạo, Tp.Pleiku, tỉnh Gia Lai

Số điện thoại : 059.3897599

Fax : 059.3828240

Email : [tmdtsctgl@gmail.com](mailto:tmdtsctgl@gmail.com) hoặc [qlxnk.sct@gialai.gov.vn](mailto:qlxnk.sct@gialai.gov.vn)

Trên đây là tình hình triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế năm 2016. Sở Công Thương kính báo cáo Ban chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, QLXNK.



**Bùi Khắc Quang**